

Số: /QĐ-UBND

Phụng Hiệp, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp huyện tại Tờ trình số 666/TTr-PTP ngày 27 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 15 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

(Đính kèm danh sách).

Điều 2. Giao Văn phòng HĐND và UBND huyện công bố danh sách các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên Trang thông tin điện tử của huyện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tư pháp huyện, Chủ tịch Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NC.3b

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Vũ

DANH SÁCH
XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp)

STT	Tên xã, thị trấn (1)	Tổng điểm (2)	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
I	Các xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật							
01	Phương Phú	100	10	30	15	20	25	
02	Thanh Hòa	100	10	30	15	20	25	
03	Tân Bình	98	10	30	13	20	25	
04	Tân Long	97	10	29	13	20	25	
05	Tân Phước Hưng	97	10	29	13	20	25	
06	Hiệp Hưng	96	10	29	13	20	24	
07	Long Thạnh	96	10	29	13	20	24	
08	Hoà An	94	10	28	13	19	24	
09	Hoà Mỹ	94	10	28	13	19	24	
10	Bình Thành	93	10	28	13	19	23	
11	Phụng Hiệp	92	10	27	13	19	23	
12	Phương Bình	91	10	27	13	18	23	
II	Các thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật							
01	Búng Tàu	98	10	30	13	20	25	
02	Kinh Cùng	96	10	29	13	19	25	
03	Cây Dương	95	10	29	13	19	24	